

Số: 293 /PA-HĐBT

Bỉm Sơn, ngày 08 tháng 02 năm 2018

PHƯƠNG ÁN

**Bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án:
Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn
tại phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn**

1. Tên, địa chỉ của tổ chức ảnh hưởng thu hồi đất:

STT	Tổ chức bị ảnh hưởng	Diện tích thu hồi (m ²)	Địa chỉ	Ghi chú
1	Trung tâm viễn thông Bỉm Sơn	133,7	Khu phố 5 Phường Ba Đình	

2. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi:

- Diện tích đất thu hồi: 133,7 m².
- Loại đất thu hồi: Đất công trình bưu chính viễn thông (DBV);
- Vị trí thu hồi đất: Thuộc thửa đất số 41 tờ Bản đồ trích đo thực hiện dự án; Thuộc thửa số 24 tờ số 160 Bản đồ địa chính phường Ba Đình, tỷ lệ 1/500 xác lập năm 2011;
- Nguồn gốc của đất bị thu hồi: Bưu điện thị xã Bỉm Sơn (nay là Trung tâm viễn thông Bỉm Sơn) được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 1212/QĐ-NN/UB ngày 03/7/1997; mục đích sử dụng xây dựng trụ sở làm việc;

3. Các căn cứ lập Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

- Luật đất đai ngày 29/11/2013;
- Nghị định số 43/2014.NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Nghị định 47/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định chi tiết sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển nhượng mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND

ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc quy định bảng giá xây dựng nhà ở mới, nhà tạm, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

- Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị-Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn.

4. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

4.1. Bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu trên đất:

Đơn giá bồi thường hỗ trợ về cây cối hoa màu thực hiện theo Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

4.2. Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc:

Đơn giá bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc thực hiện theo Quyết định số 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc quy định bảng giá xây dựng nhà ở mới, nhà tạm, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

4.3. Bồi thường, hỗ trợ về đất đai: không

5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB là: 37.261.253 đ.

(Ba bảy triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, hai trăm năm ba đồng)

Trong đó:

5.1. Số tiền chi trả cho tổ chức:

36.530.640 đồng.

- Bồi thường, hỗ trợ đất đai:

Không;

- Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc:

31.720.640 đồng;

- Bồi thường, hỗ trợ cây hoa màu:

4.810.000 đồng.

5.2. Chi phí tổ chức thực hiện GPMB 2%:

730.613 đồng.

6. Nguồn kinh phí bồi thường GPMB: Ngân sách thị xã và nguồn huy động hợp pháp khác.

7. Phương án bố trí tái định cư: Không.

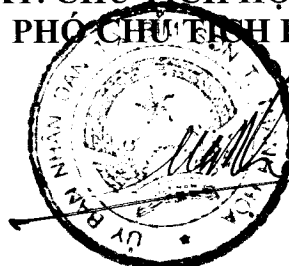
8. Phương án di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

9. Phương án di dời mồ mả: Không./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Bỉm Sơn;
- UBND phường Ba Đình;
- Lưu: VP, HDBTGPMB./.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Mai Quang Bính

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB

Dự án: Xây dựng công trình phụ trợ phục vụ công tác nghiên cứu và vận hành nhà máy xử lý nước thải tại phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn
(Kèm theo Phương án bồi thường và hỗ trợ GPMB ngày 10/2/2018 của Hội đồng bồi thường GPMB)

Đơn vị tính: VND

STT	Trường hợp ảnh hưởng	Địa chỉ	Diện tích đất ảnh hưởng dự án (m ²)	Số tiền bồi thường, hỗ trợ đất đai (đ)	Số tiền bồi thường, hỗ trợ trợ vật kiến trúc (đ)	Số tiền bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu (đ)	Tổng tiền (đ)
2	Trung tâm viễn thông Bim Sơn	Khu phố 5, P Ba Đình	133.70	Không	31,720,640	4,810,000	36,530,640
	CỘNG		133.70	Không	Không	4,810,000	36,530,640
	Chi phí 2% Hội đồng						730,613
	Tổng Cộng						37,261,253

I. Tổng diện tích đất bị ảnh hưởng:

133.70 m²

II. Tổng số tiền Bồi thường, hỗ trợ GPMB:

37,261,253 đồng

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ đất đai: Không
- Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc: Không
- Bồi thường, hỗ trợ cây hoa màu: 4,810,000 đồng
- Kinh phí thực hiện GPMB: 730,613 đồng

III. Việc bố trí tái định cư: Không.

IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, cơ sở tôn giáo, cộng đồng dân cư: Không.

V. Việc di dời mộ mã: Không./.